

Số: 03/2021/QĐHG- DS

Hải An, ngày 24 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thẩm phán ra quyết định: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 117, 119, 299, 303, 325, khoản 1, khoản 5 Điều 466, Điều 502 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; điểm a khoản 3 Điều 167, khoản 1 Điều 168 của Luật Đất đai; các điều 118, 119, 120, 121, 122, 144 của Luật Nhà ở và khoản 1, Điều 4 Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 08 tháng 9 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc về tranh chấp hợp đồng tín dụng, giữa:

*Người khởi kiện:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần X

Địa chỉ: Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà M, số 229 T, phường Ng, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Lê Hồng Ph; địa chỉ: Số 2 N, phường M, Quận Qu, thành phố Hải Phòng. (Quyết định số 75/2020/QĐ- CTHĐQT ngày 17/3/2020 v/v ủy quyền khởi kiện, tham gia tố tụng cho Giám đốc Chi nhánh và Giấy ủy quyền số 16/2021/UQ-GĐCNHP ngày 21/6/2021).

*Người bị kiện:*

- Bà Vũ Thị H, sinh năm 1980

- Ông Phùng Tiến D, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: Tổ 10 phường N, quận H, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

## **XÉT THẤY:**

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:**

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần X

(Sau đây viết là Ngân hàng). Địa chỉ: Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà M, số 229 T, phường Ng, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Bà Vũ Thị H và ông Phùng Tiến D

Cùng địa chỉ: Tổ 10 phường N, quận H, thành phố Hải Phòng.

**2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:**

**2.1. Về số tiền nợ gốc, lãi:**

Tính đến hết ngày 08/9/2021, bà Vũ Thị H và ông Phùng Tiến D còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là: 2.050.126.082 đ (*hai tỷ không trăm năm mươi triệu một trăm hai sáu nghìn không trăm tám hai đồng*) theo Hợp đồng tín dụng số 237/208/2018/HĐTD-CN/PGBankHP ngày 06/12/2018 và Đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 237/208/2018/ĐNGN-KUNN/CN/PGBankHP ngày 12/12/2018. Trong đó:

+ Nợ gốc là 1.772.972.310 đồng

+ Lãi trong hạn: 245.804.216 đồng

+ Lãi quá hạn 14.477.145 đồng

+ Lãi chậm trả lãi: 16.872.411 đồng.

Kể từ ngày 09/9/2021, bà H và ông D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

**2.2. Về thời hạn, phương thức thanh toán:**

Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 08/9/2021, bà H và ông D phải thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo phương thức như sau:

- Tháng 9/2021 thanh toán 10.000.000đ (*mười triệu đồng*).

- Tháng 10/2021 thanh toán 10.000.000đ (*mười triệu đồng*).
- Tháng 11/2021 thanh toán toàn bộ số nợ còn lại.

### 2.3. Về quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp vợ chồng bà Vũ Thị H, ông Phùng Tiến D không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng theo thời hạn và phương thức nêu trên (vi phạm bất kì kỳ hạn trả nợ nào) thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 237/208/2018/BĐ ngày 06/12/2018 đã ký giữa vợ chồng bà Vũ Thị H, ông Phùng Tiến D- bên thế chấp và Ngân hàng TMCP X - bên nhận thế chấp.

Tài sản thế chấp bao gồm: Quyền sử dụng đất đối với diện tích 184 m<sup>2</sup> và quyền sở hữu toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 729 (tách ra từ thửa 446), tờ bản đồ số 02, địa chỉ: Tổ dân phố L, phường Tr, quận H, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI227224, số vào sổ cấp GCN số CH04079 do Ủy ban nhân dân quận Hải An, Hải Phòng cấp ngày 19/5/2017 cho ông Phùng Tiến D và bà Vũ Thị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Các bên;
- VKSND cùng cấp;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THADS để thi hành;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bích Thủy**